TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH TÂN** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 325/2024/HS-ST
Ngày: 29/11/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Phước.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Đinh Minh Hoàng;

- Bà Nguyễn Thị Hồng Bạch.

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Hoàng Hải Đăng - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Thanh Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 317/2024/TLST-HS ngày 08 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 450/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Phạm Hoài H, sinh năm 1984, tại: tỉnh Vĩnh Long; nơi đăng ký thường trú: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long; chỗ ở: Không ổn định; nghề nghiệp: không có; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Cha: Không rõ, Mẹ: bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1960; bị cáo có 02 người con, sinh năm 2010 và 2020; Tiền án, Tiền sự: không

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 15/6/2024 "Có mặt"

2. Nguyễn Thanh T, sinh năm 1992, tại: tỉnh Sóc Trăng; nơi đăng ký thường trú: Ấp N, xã L, huyện T, tỉnh Sóc Trăng; chỗ ở: Không ổn định; nghề nghiệp: không có; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Cha: ông Nguyễn Hữu C (đã chết), Mẹ: bà Tô Thị Xuân C1, sinh năm 1978; Vợ: Ngô Thị Thanh N, sinh năm 2000, bị cáo có 01 người con sinh năm 2019; Tiền án, Tiền sự: không

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 15/6/2024 "Có mặt"

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 15/6/2024, Nguyễn Thanh T đến nhà của Phạm Hoài H tại phường T, quận B, thì T rủ H mỗi người hùn 100.000 đồng mua ma túy về để sử dụng, tiền phòng T sẽ trả, H đồng ý. Sau đó cả hai thống nhất, T sẽ đến thuê phòng ở nhà nghỉ H3, Đường số E, phường T, quận B chờ H đi mua ma túy về để cả hai cùng sử dụng ma túy.

Khoảng 16 giờ 07 phút cùng ngày, H đón xe ôm đến đường L, phường T, quận B gặp một người đàn ông tên "Bố" (không rõ nhân thân, lai lịch) mua 01 gói ma túy với giá tiền 200.000 đồng, do không có dụng cụ sử dụng ma túy nên H bỏ tiền ra mua thêm 01 ống hút và 01 ống thủy tinh đầu tròn với giá tiền 40.000 đồng của "Bố". Sau đó, H cất gói ma túy, ống hút, ống thủy tinh vào trong túi quần rồi đi về ghé vào tiệm tạp hóa bên đường (không rõ địa chỉ) mua 01 chai nhựa nước ngọt và 01 bật lửa với giá 16.000 đồng. H đem ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy về phòng cho thuê Hồng C2 gặp T đang đợi. Sau đó, T và H thuê phòng 201, H dùng bật lửa hơ nóng đầu thăng ống thủy tinh rồi cắm vào nắp bình nhựa đục thành hai lỗ, H lấy ma túy đổ vào đầu tròn ống thủy tinh cắm vào một lỗ trên nắp bình nhựa, rồi tiếp tục cắm ống hút vào lỗ còn lại trên nắp bình nhựa, dùng bật lửa đốt ma túy, H "hút" ma túy 3 lần rồi để trên bàn thì T tự cầm bình bật lửa đốt ma túy "hút" 3 lần, khi cả hai đang sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an phường phường T tiến hành kiểm tra bắt giữ cùng tang vật đưa về trụ sở Công an phường T làm việc.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận B, Phạm Hoài H và Nguyễn Thanh T khai nhận toàn bộ hành vi tổ chức sử dụng ma túy như trên, phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Kết luận giám định số 7282/KL-KTHS ngày 21/6/2024 của Phòng K, Công an thành phố H, kết luận:

Tinh thể không màu được ký hiệu m cần giám định (đã nêu mục II.1) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,0509g, loại Methamphetamine.

Vật chứng:

- Một gói niêm phong bên trong có 01 ống thủy tinh có đầu tròn chứa ma túy đã giám định. Bên ngoài có các chữ ký ghi tên Nguyễn Thanh T, Phạm Hoài H, Lê Thanh H1 (Người chứng kiến), Nguyễn Ngọc T1 (Điều tra viên) và hình dấu Công an phường T, quận B.

- 01 bình nhựa có gắn ống hút và 02 bật lửa.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, có số Imel: 354852092394788, số thuê bao 0568335235, thu giữ của bị can Nguyễn Thanh T, sử dụng cá nhân không liên quan đến hành vi phạm tội.

Hiện các đồ vật tài sản trên đã được nhập kho vật chứng theo Lệnh nhập kho vật chứng số 1442/LNK-ĐCSMT ngày 21/6/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận B.

Cáo trạng số 286/CT-VKS ngày 23/9/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Phạm Hoài H và Nguyễn Thanh T ra trước Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh để xét xử về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: các bị cáo H, T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân đã truy tố đối với các bị cáo và không có ý kiến gì khác.

Ý kiến phát biểu của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân đã đánh giá tính chất nguy hiểm cho xã hội về hành vi phạm tội của các bị cáo H, T, đánh giá các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố, luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, đề nghị tuyên bố các bị cáo Phạm Hoài H và Nguyễn Thanh T phạm vào tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", đề nghị xử phạt bị cáo H với mức án từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù và đề đề nghị xử phạt bị cáo T với mức án từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù . Ngoài ra, còn đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật. Về hình phạt bổ sung, biện pháp tư pháp: không đề nghị xem xét.

Các bị cáo H, T không tranh luận với quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát và nói lời sau cùng: các bị cáo đã ăn năn, hối cải về lỗi lầm của mình, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi và các quyết định tố tụng: về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra - Công an quận B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Qua các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay cho thấy: Vào khoảng 16 giờ 07 phút ngày 15/6/2024, Phạm Hoài H và Nguyễn Thanh T có hành vi hùn tiền mua ma túy và cùng thuê phòng 201, Hồ N, Đường số E, phường T, quận B để tổ chức sử dụng ma túy thì bị phát hiện bắt giữ, đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với lời

khai của người làm chứng cùng vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Kết luận giám định số 7282/KL-KTHS ngày 21/6/2024 của Phòng K, Công an thành phố H, kết luận: Tinh thể không màu được ký hiệu m cần giám định (đã nêu mục II.1) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,0509g, loại Methamphetamine.

Như vậy, có đủ cơ sở để xác định hành vi nêu trên của các bị cáo Phạm Hoài H và Nguyễn Thanh T đã phạm vào tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân truy tố các bị cáo H, T về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, có căn cứ nên chấp nhận.

[3] Xét chất ma túy là loại chất kích thích do Nhà nước độc quyền quản lý, nghiêm cấm mọi hành vi sử dụng, sản xuất, tàng trữ, vận chuyển và mua bán. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma tuý, các bị cáo nhận thức được việc làm của mình là sai và vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, bất chấp pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương và có thể là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác. Hiện nay, trên địa bàn quận B các tội phạm về ma túy đang có chiều hướng gia tăng, các đối tượng càng sử dụng nhiều thủ đoạn tinh vi, nguy hiểm và phức tạp. Do đó để tăng cường công tác đấu tranh phòng chống tội phạm trên địa bàn cần áp dụng hình phạt tù thật nghiêm khắc đối với các bị cáo mới có tác dụng giáo dục, răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

Trong vụ án này: Các bị cáo phạm tội mang tính chất đồng phạm giản đơn, không có sự phân công, phân nhiệm rõ ràng. Bị cáo T phạm tội với vai trò là người rủ rê bị cáo H hùn tiền đi mua ma túy về và thuê địa điểm để tổ chức sử dụng chung. Bị cáo H phạm tội với vai trò giúp sức tích cực. Hội đồng xét xử xem xét vai trò của các bị cáo để cá thể hóa hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo.

Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét: trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt.

[4] Về hình phạt bổ sung: Không

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 gói niêm phong bên trong có 01 ống thủy tinh có đầu tròn chứa ma túy đã giám định. Bên ngoài có các chữ ký ghi tên Nguyễn Thanh T, Phạm Hoài H, Lê Thanh H1 (người chứng kiến), Nguyễn Ngọc T1 (điều tra

viên) và hình dấu Công an phường T, quận B. Hội đồng xét xử xét vật chứng trên là chất cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy;

- Đối với 01 bình nhựa có gắn ống hút; 02 bật lửa là dụng cụ các bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phậm tội nên Hội đồng xét xử xét tịch thu tiêu hủy.

- Đối với: 01 điện thoại di động hiệu OPPO số thuê bao 0568335235 số IMEI: 354852092394788, đây là điện thoại thu giữ của bị cáo Nguyễn Thanh T sử dụng cá nhân, không liên quan đến hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử xét trả lại cho bị cáo Nguyễn Thanh T.

[6] Ngoài ra khi bị Cơ quan điều tra bắt, có thu giữ của Phạm Hoài H, Nguyễn Thanh T, khối lượng ma túy 0,0509g, loại Methamphetamine chưa đủ khối lượng để xử lý về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" nên Cơ quan điều tra không xử lý là có cơ sở.

Đối với người đàn ông tên B1 (chưa rõ lai lịch) bán ma túy cho H, do H không biết rõ nhân thân lai lịch nên chưa làm việc được. Hiện Cơ quan điều tra Công an quận B đang tiếp tục tiến hành xác minh, khi nào làm việc được sẽ xử sau.

Đối với chị Phạm Thị H2 là quản lý phòng tho thuê Hồng C2, cho Phạm Hoài H và Nguyễn Thanh T thuê phòng nhưng không cho phép sử dụng ma túy nên Cơ quan điều tra Công an quận B không xử lý là có cơ sở.

[7] Về án phí: Các bị cáo Phạm Hoài H, Nguyễn Thanh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 255điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phạm Hoài H 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù, về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/6/2024.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù, về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/6/2024.

2. Về xử lý vật chứng: căn cứ vào Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 gói niêm phong bên trong có 01 ống thủy tinh có đầu tròn chứa ma túy đã giám định. Bên ngoài có các chữ ký ghi tên Nguyễn Thanh T, Phạm Hoài H, Lê Thanh H1 (người chứng kiến), Nguyễn Ngọc T1 (điều tra viên) và hình dấu Công an phường T, quận B.

+ 01 bình nhựa có gắn ống hút; 02 bật lửa.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thanh T: 01 điện thoại di động hiệu OPPO số thuê bao 0568335235 số IMEI: 354852092394788.

(Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân đang tạm giữ các vật chứng trên theo Phiếu nhập kho số NK25/03TV ngày 04/10/2024).

3. Về án phí: căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án: các bị cáo Phạm Hoài H, Nguyễn Thanh T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017: các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND TP.HCM;
- VKSND Q. Bình Tân;
- CQCSĐT Công an Q. Bình Tân;
- CQ THAHS Công an Q. Bình Tân;
- Phòng PV06- Công an TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP. Hồ Chí Minh;
- Chi cục THADS Q. Bình Tân;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đức Phước